

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

Bản án số: 04/2020/HS-ST
Ngày 20-01-2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Long Kiêm.

Thẩm phán: Ông Vi Đức Trí.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Chung;

Ông Mã Văn Đâu;

Ông Vũ Mạnh Hà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Cao Cường – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 77/2019/TLST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2020, Thông báo chuyển ngày xét xử số 01/TBXX-TA ngày 09/01/2020 đối với:

- Các bị cáo:

1. Chu Văn X, sinh ngày 01/8/1992 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Xuân D và bà Hứa Thị Đ; có vợ là Trần Thị L và 02 con; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/2/2019 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

2. Chu Văn C, sinh ngày 29/6/1980 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn T, xã L huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Văn T và bà Hoàng Thị O; có vợ là Hứa Thị Đ và 02 con; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; tiền án, tiền sự: Không có. Bị

cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/9/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn.

- *Người bào chữa cho bị cáo Chu Văn X:* Ông Lê Viết Đ, Luật sư Văn phòng Luật sư T, Đoàn Luật sư tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Chu Văn C:* Bà Chu Thị Nguyễn P, Luật sư Văn phòng Luật sư T, Đoàn Luật sư tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 15/02/2019, tổ công tác Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ tại khu vực cây xăng số 8, thuộc khối 8, Phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn đã phát hiện, bắt quả tang đối tượng Chu Văn X đang thực hiện hành vi mua bán trái phép chất tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 105/KL-PC09 ngày 20/02/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, đã kết luận: “Chất tinh thể màu trắng gửi giám định là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 970,290 gam (đã trừ bì)”.

Mở rộng điều tra, ngày 12/9/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn ra Quyết định khởi tố bị can, ra Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Chu Văn C để điều tra về tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

*** Quá trình điều tra xác định:**

Ngày 01/10/2018, Chu Văn X từ tỉnh Lạng Sơn đi đến nhà chị gái ruột tên là Chu Thị T dự lễ vào nhà mới. Tại đây Chu Văn X gặp Chu Văn C là người có quan hệ họ hàng với Chu Văn X. Quá trình gặp nhau nói chuyện Chu Văn X đặt vấn đề với Chu Văn C tìm mua ma túy đá rồi đem ra Lạng Sơn cho Xưởng để bán, qua trao đổi bàn bạc hai người thống nhất, Chu Văn X có trách nhiệm tìm nguồn tiêu thụ ma túy đá, còn Chu Văn C có trách nhiệm tìm nguồn cung cấp ma túy đá và cho nhau số điện thoại để liên lạc. Khi Chu Văn X về Lạng Sơn được một tuần thì Chu Văn C một mình đi sang Lào tìm nguồn bán ma túy, nhưng do không quen biết ai nên không mua được, Chu Văn C đi về nhà. Đến tháng 01/2019, Chu Văn X trong một lần ra ngã tư huyện C, tỉnh Lạng Sơn ngồi uống nước thì gặp đối tượng nam giới khoảng 30 tuổi, tên là V và nghe người nghiện ma túy ngồi bên cạnh nói V có ma túy bán. Chu Văn X chủ động làm quen và xin số điện thoại của V để liên lạc, được 02 đến 03 ngày sau Chu Văn X chủ động điện thoại cho V hỏi “Anh có mua ma túy đá không, em có người bán ma túy đá”, V trả lời: “bảo người có ma túy bán đến gặp anh để thỏa thuận giá bán ma túy”. Sau đó Chu Văn X gọi điện thoại cho Chu Văn C hỏi đã tìm được ma túy đá chưa, Chu Văn C nói chưa tìm được thì Chu Văn X nói: “đã tìm được người mua ma túy và hẹn Chu Văn C ra Lạng Sơn để gặp người mua ma túy trao đổi, thỏa thuận”. Khoảng 10 ngày sau, Chu Văn C ra Lạng Sơn, buổi tối hôm đó Chu Văn C được Chu Văn X đưa đến gặp V ở một căn nhà thuộc

phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Tại đây Chu Văn C thấy Chu Văn X và đối tượng V trao đổi thỏa thuận giá bán 01kg ma túy đá là 500.000.000 đồng thì Chu Văn X, Chu Văn C đồng ý và hẹn sẽ đem 1kg ma túy đá bán cho V. Sau đó Chu Văn C quay về nhà tiếp tục đi sang Lào tìm mua ma túy đá nhưng cũng không mua được ma túy. Được hai ngày sau, Chu Văn C nhận được điện thoại của một người nam giới xưng tên là Hứa Văn K, qua nói chuyện K hỏi Chu Văn C về việc đi sang Lào thì Chu Văn C nói đi tìm mua ma túy, đồng thời Chu Văn C hỏi K ở Lào biết chỗ nào bán ma túy đá giới thiệu cho Chu Văn C, K nói “ở Lào loại ma túy gì cũng có” và hẹn Chu Văn C sang tỉnh ATTAPEU – Lào gặp K trao đổi thỏa thuận. Sau đó Chu Văn C đi sang Lào gặp K, khi gặp nhau K nói cho biết 1kg ma túy đá có giá bán ở Lào là 150.000.000 đồng và tiền công vận chuyển 1kg ma túy đá về Việt Nam giao tại huyện N, tỉnh Kon Tum là 150.000.000 đồng, tổng cộng 1kg ma túy đá có giá 300.000.000 đồng. Chu Văn C hẹn Hứa Văn K về nhà chuẩn bị tiền rồi sẽ sang đặt mua 1kg ma túy đá với K. Khi về nhà, Chu Văn C đi hỏi vay bà Phạm Thị Thu M vay được 110.000.000 đồng. Trước đó ngày 04/7/2018, Chu Văn C và vợ là Hứa Thị Đ đã dùng giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của gia đình đem thế chấp để vay 200.000.000 đồng của ông Hoàng Hữu S để tìm mua vườn cà phê nhưng chưa sử dụng, Chu Văn C đem số tiền 300.000.000 đồng sang Lào gặp Hứa Văn K đặt mua 01kg ma túy đá thì được K hẹn khi có ma túy sẽ gọi điện thoại cho Chu Văn C đến nhận ma túy ở huyện N, tỉnh Kon Tum. Sau đó Chu Văn C về nhà gọi điện cho Chu Văn X nói cho biết đã đặt mua được 01kg ma túy đá, đồng thời Chu Văn C hỏi Chu Văn X: “khi bán được ma túy lấy bao nhiêu tiền công” Chu Văn X nói: “lấy hai mươi triệu đồng”, Chu Văn C đồng ý. Đến ngày 19/02/2019, Hứa Văn K điện thoại thông báo cho Chu Văn C đến huyện N, tỉnh Kon Tum nhận ma túy, sau khi nhận được điện thoại của K, cùng ngày Chu Văn C một mình đón xe ô tô khách đến huyện N, tỉnh Kon Tum. Tại đây Chu Văn C nhận được điện thoại được một người đàn ông hỏi “đang ở đâu”, Chu Văn C trả lời “đang đứng một mình ở cạnh đường vào thị trấn N, huyện N, tỉnh Kon Tum”, khoảng 10 phút sau có một người đàn ông khoảng hơn 40 tuổi không quen biết đi xe mô tô đến rồi dùng điện thoại gọi điện thoại cho Chu Văn C, sau khi nghe điện thoại hai người nhận ra nhau, người này đưa cho Chu Văn C 1kg ma túy đá được đựng trong một túi nilon màu trắng và nói: “được Hứa Văn K bảo đem sang giao cho Chu Văn C”, sau khi nhận được ma túy Chu Văn C gọi điện thoại thông báo cho Chu Văn X biết và đón xe ô tô khách chạy tuyến Kon Tum - Lạng Sơn đem ma túy ra Lạng Sơn giao cho Chu Văn X tại cây xăng ngã tư huyện C, tỉnh Lạng Sơn vào ngày 10/02/2019. Khi nhận ma túy Chu Văn X nói với Chu Văn C: “chưa bán được ma túy ngay và hẹn Chu Văn C bán được ma túy sẽ gọi ra Lạng Sơn nhận tiền” Chu Văn C đồng ý và đón xe khách về nhà ở tỉnh Đắk Nông.

Sau khi nhận 01kg ma túy đá với Chu Văn C, Chu Văn X đem cất giấu ở bụi cỏ cạnh cây xăng xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Đến ngày 13/02/2019, Chu Văn X gọi điện thoại cho V nói: “đã có 1kg ma túy đá”. V nói cho Chu Văn X biết sẽ có người điện thoại cho Chu Văn X để mua 1kg ma túy đá như giá đã thỏa thuận. Ngày 15/02/2019, Chu Văn X nhận được điện thoại từ số máy lạ, khi nói máy nói chuyện, Chu Văn X thấy người gọi điện thoại là một người đàn ông,

người này nói: “được V giới thiệu mua 01kg ma túy đá với Chu Văn X” nhưng không nói họ tên, địa chỉ cho Chu Văn X biết, chỉ nói là người ở thành phố Hà Nội, người này hẹn Chu Văn X đem 1kg ma túy đá đến cây xăng số 8 thuộc phường Đ, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn bán, Chu Văn X đem ma túy đến điểm hẹn đang chờ gặp người đàn ông này để thực hiện giao dịch mua bán thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ.

Với nội dung nêu trên, tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKS-P1 ngày 25/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Chu Văn X và Chu Văn C về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa các bị cáo Chu Văn X, Chu Văn C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Tòa giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Chu Văn X, Chu Văn C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Chu Văn X 20 năm tù.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Chu Văn C 20 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Chu Văn X và Chu Văn C do các bị cáo chưa thu lời trong quá trình phạm tội.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định; 01 (một) túi nilon màu đỏ, 01 (một) túi nilon màu trắng; 01 (một) túi nilon màu vàng. Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 02 điện thoại Nokia, 01 xe mô tô kèm giấy chứng nhận đăng ký. Trả lại cho bị cáo Chu Văn X 01 điện thoại Samsung, 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe. Trả lại cho bị cáo Chu Văn C 01 giấy chứng minh nhân dân.

Ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo Chu Văn X cho rằng bị cáo bị truy tố xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy là đúng tội nên không có ý kiến tranh luận về tội danh đối với bị cáo. Xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tích cực giúp đỡ cơ quan điều tra trong việc khởi tố, điều tra đối với bị cáo Chu Văn C nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát để bị cáo có cơ hội trở về với gia đình và xã hội. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Chu Văn C phát biểu quan điểm bào chữa: bị cáo bị truy tố xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy là đúng tội nên không có ý kiến tranh luận về tội danh. Xét trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; gia đình bị cáo thờ cúng Liệt sỹ; bị cáo bị rủ rê lôi kéo vào con đường phạm tội,

vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xử phạt bị cáo 18 – 19 năm tù và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật Tố tụng hình sự, các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ. Không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố; xét, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu thu giữ trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có căn cứ để kết luận: Khi vào Đắc Nông chơi, Chu Văn X đã gặp và quen biết Chu Văn C. Quá trình gặp nhau nói chuyện, Chu Văn X đã đặt vấn đề với Chu Văn C về việc tìm mua ma túy để đem ra Lạng Sơn bán. Sau khi tìm được nguồn tiêu thụ ma túy, Chu Văn X đã thông báo lại để Chu Văn C qua Lào tìm mua ma túy của một người đàn ông tên là Hứa Văn K. Sau khi mua được ma túy, Chu Văn C mang ra Lạng Sơn giao cho Chu Văn X sau đó đón xe khách trở về Đắc Nông. Ngày 15/02/2019, Chu Văn X mang ma túy đến cây xăng số 8 thuộc phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn để giao cho người mua ma túy thì bị lực lượng Công an phát hiện và bắt giữ, thu giữ 970,290 gam chất ma túy Methamphetamine. Vì vậy, các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn truy tố về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự; các bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do hám lời nên vẫn cố ý thực hiện tội phạm.

[4] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn; bị cáo Chu Văn X là người đặt vấn đề với Chu Văn C để tìm nguồn ma túy và tìm người tiêu thụ. Bị cáo Chu Văn C là người tiếp nhận ý chí của Chu Văn X, sau đó chủ động tích cực tìm nguồn ma túy tại Lào. Sau khi mua được ma túy tại Lào, Chu Văn C đã đem ma túy từ Kon Tum ra Lạng Sơn giao cho Chu Văn X để Chu Văn X mang đi tiêu thụ.

[5] Về nhân thân: Trước khi phạm tội, các bị cáo Chu Văn X và Chu Văn C đều là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo; tại phiên tòa đều tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy các bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra, bị cáo Chu Văn X đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra phát hiện và khởi tố, điều tra đối với bị cáo Chu Văn C nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Các bị cáo đều là người dân tộc sinh sống ở những vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật có phần hạn chế; ông nội của bị cáo Chu Văn X được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì, bố đẻ được tặng Bằng khen của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn; gia đình bố mẹ bị cáo Chu Văn C thờ cúng Liệt sỹ Chu Văn Đội cho nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[8] Khi lượng hình, Hội đồng xét xử cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra, đảm bảo công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm. Tuy nhiên cũng cần xem xét đến điều kiện, hoàn cảnh phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo. Cần xử tù có thời hạn cũng đủ để răn đe, giáo dục các bị cáo.

[9] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra xác minh bị cáo Chu Văn X không có tài sản riêng; bị cáo Chu Văn C có tài sản nhưng hoàn cảnh gia đình khó khăn, sinh sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn; mặt khác, các bị cáo phạm tội nhưng chưa thu lời bất chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Số ma túy còn lại sau giám định là 947,75 gam là chất Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[11] 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX màu xanh - đen - đỏ biển kiểm soát 12K9-8735 kèm theo là 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen là những phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, hóa giá, sung quỹ Nhà nước.

[12] 01 (một) túi nilon màu đỏ, 01 (một) túi nilon màu trắng, 01 (một) túi nilon màu vàng là những vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[13] 01 điện thoại SamSung và 01 giấy giấy chứng minh nhân dân của bị cáo Chu Văn X, 01 giấy chứng minh nhân dân của bị cáo Chu Văn C là những vật chứng không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho các bị cáo.

[14] Ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát và ý kiến của người bào chữa cho các bị cáo có nội dung phù hợp với nhận định nêu trên thì được chấp nhận; ý kiến của người bào chữa không phù hợp với nhận định trên thì không được chấp nhận.

[15] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[16] Đối với người đàn ông tên Vần; người đàn ông hẹn mua ma túy với Chu Văn X ở cây xăng số 8, khối 8, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; người đàn ông tên Hứa Văn K ở thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; người đàn ông giao 01 kg ma túy cho Chu Văn C do các bị cáo không khai báo rõ ràng về địa chỉ, họ tên nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ điều tra xác minh làm rõ để xử lý trong vụ án nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Chu Văn X;

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Chu Văn C;

Căn cứ khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Chu Văn X và Chu Văn C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Chu Văn X 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 15/2/2019.

Xử phạt bị cáo Chu Văn C 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 12/9/2019.

Không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) hộp bìa các tông hình chữ nhật có kích thước 14cm x 11cm x 21,7cm có chữ ký cùng tên của đồng chí Nông Trung H - cán bộ Phòng PC02, Công an tỉnh Lạng Sơn; Chữ ký của giám định viên Hoàng Đình C và hình dấu tròn của phòng PC09 Công an tỉnh Lạng Sơn tại phần giáp lai mới. Bên trong có 01 (một) túi nilon đựng 853,090 gam ma túy.

- 01 (một) phong bì Phòng kỹ thuật hình sự ghi "VỤ: CHU VĂN X", có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình C, trợ lý giám định Chu Văn S và 02 (hai) hình dấu tròn của phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai. Bên trong có 94,660 gam chất ma túy Methamphetamine (phần mẫu trích còn thừa sau giám định).

- 01 (một) túi nilon màu đỏ.

- 01 (một) túi nilon màu trắng có dán băng dính màu trắng.
- 01 (một) túi nilon màu vàng có dòng chữ Trung Quốc GUANYINWANG.

3.2. Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX, màu xanh - đen - đỏ, biển kiểm soát 12K9-8735, số khung 4320BY295895; số máy JC43E6230449 xe cũ đã qua sử dụng và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 13K9-8735, số 003095 mang tên Chu Văn X.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh, số IMEI bị mờ không kiểm tra được, bên trong lắp 01 sim mạng Viettel, máy cũ đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, số IMEI: 354198100422462, bên trong lắp một sim Viettel số thuê bao 0348.964.853, máy cũ đã qua sử dụng.

3.3. Trả lại cho bị cáo Chu Văn X:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J6, màu đen, số IMEI: 358466/09/157746/1, bên trong có lắp 02 sim mạng Viettel, máy cũ đã qua sử dụng.

- 01 (một) chứng minh nhân dân số: 082254197 mang tên Chu Văn X do Công an tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 10/11/2010.

3.4 Trả lại cho bị cáo Chu Văn C: 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số: 245048897 mang tên Chu Văn C do Công an tỉnh Đắk Nông cấp ngày 14/4/2005.

(Các vật chứng trên được thể hiện tại biên Bản giao nhận vật chứng ngày 31/12/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn và Cục thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí: Các bị cáo Chu Văn X, Chu Văn C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo. Báo cho các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (20/01/2020)/.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp Lạng Sơn;
- Phòng PV06 CA tỉnh Lạng Sơn;
- Cục THADS tỉnh Lạng Sơn;
- Các bị cáo (trại tạm giam);
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; THS; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Long Kiểm